



Phụ lục II
BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM OCOP
(Kiểm phiếu đánh giá sản phẩm OCOP)
(Kèm theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung
1	Bộ sản phẩm: Rau, củ, quả, hạt tươi
2	Bộ sản phẩm: Thịt, thủy sản, trứng, sữa tươi
3	Bộ sản phẩm: Gạo, ngũ cốc, hạt sơ chế khác
4	Bộ sản phẩm: Mật ong, mật khác và nông sản thực phẩm khác
5	Bộ sản phẩm: Đồ ăn nhanh
6	Bộ sản phẩm: Chế biến từ gạo, ngũ cốc
7	Bộ sản phẩm: Chế biến từ rau, củ, quả, hạt
8	Bộ sản phẩm: Chế biến từ thịt, thủy sản, trứng, sữa, các sản phẩm từ mật ong, mật khác và nông sản thực phẩm khác
9	Bộ sản phẩm: Tương, nước mắm, gia vị dạng lỏng khác
10	Bộ sản phẩm: Gia vị khác (muối, hành, tỏi, tiêu)
11	Bộ sản phẩm: Chè tươi, chè chế biến
12	Bộ sản phẩm: Sản phẩm trà từ thực vật khác
13	Bộ sản phẩm: Cà phê, cacao
14	Bộ sản phẩm: Rượu trắng
15	Bộ sản phẩm: Đồ uống có cồn khác
16	Bộ sản phẩm: Nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai
17	Bộ sản phẩm: Đồ uống không cồn khác
18	Bộ sản phẩm: Thực phẩm chức năng, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền
19	Bộ sản phẩm: Mỹ phẩm có thành phần từ dược liệu
20	Bộ sản phẩm: Tinh dầu và dược liệu khác
21	Bộ sản phẩm: Thủ công mỹ nghệ
22	Bộ sản phẩm: Vải, may mặc
23	Bộ sản phẩm: Hoa
24	Bộ sản phẩm: Cây cảnh
25	Bộ sản phẩm: Động vật cảnh
26	Bộ sản phẩm: Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch



1. Bộ sản phẩm: Rau, củ, quả, hạt tươi
(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Thực phẩm tươi sống)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giá mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phân A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	3
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp tỉnh</i>	
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	3
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ - Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Sơ chế (rửa, làm sạch, phân loại, đóng gói...) thủ công	1
<input type="checkbox"/> Ứng dụng máy móc trong sơ chế, đóng gói sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sơ chế, bảo quản (nâng cao chất lượng sản phẩm/kéo dài thời gian bảo quản và giữ chất lượng ổn định trong quá trình bảo quản...)*	3
1.4. Năng lực sản xuất đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện đất đai, thời tiết, kỹ thuật bản địa	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội, thương mại gắn với dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	3
<i>Ghi chú: Không đánh giá những sản phẩm có tính phổ biến của nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh mà không có sự nổi trội về chất lượng và đặc sắc.</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%;	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2

<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5

5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	12
6.1. Kích thước, hình dạng bề ngoài	2
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Đồng đều****	2
<i>Ghi chú: Không xem xét các chỉ tiêu khác nếu sản phẩm có các tạp chất có nguy cơ ảnh hưởng đến vệ sinh an toàn thực phẩm, như: ruồi bọ, lông, len, cát sỏi</i>	
6.2. Màu sắc, độ chín	4
<input type="checkbox"/> Không phù hợp	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp	2
<input type="checkbox"/> Phù hợp****	3
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp	4
6.3. Mùi/vị	3
<input type="checkbox"/> Kém	0
<input type="checkbox"/> Trung bình	1
<input type="checkbox"/> Tương đối tốt	2
<input type="checkbox"/> Tốt	3
6.4. Tính đầy đủ về sản phẩm, sạch	3
<input type="checkbox"/> Tương đối chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tốt	2
<input type="checkbox"/> Rất tốt	3

7. DINH DƯỠNG (Chi ra hàm lượng của các chỉ tiêu dinh dưỡng như: Protit, Lipid, Vitamin,... (theo phiếu kiểm nghiệm do cơ quan có thẩm quyền cấp)	3
<input type="checkbox"/> Không có	0
<input type="checkbox"/> Có 1 - 2 chỉ tiêu	1
<input type="checkbox"/> Có trên 2 chỉ tiêu	3
8. TÍNH ĐỘC ĐÁO (Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng	5
9. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
10. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
11. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
12. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

2. Bộ sản phẩm: Thịt, thủy sản, trứng, sữa tươi
(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Thực phẩm tươi sống)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	3
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được nuôi trồng, đánh bắt trên địa bàn cấp tỉnh (không tính phạm vi ngư trường đánh bắt)</i>	
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi, đánh bắt trên địa bàn cấp xã, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi, đánh bắt trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi, đánh bắt trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	3
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Sơ chế (rửa, làm sạch, phân loại, đóng gói...) thủ công	1
<input type="checkbox"/> Ứng dụng máy móc trong sơ chế, giết mổ, đóng gói sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sơ chế, giết mổ, bảo quản (nâng cao chất lượng sản phẩm/kéo dài thời gian bảo quản và giữ chất lượng ổn định trong quá trình bảo quản...)	3
1.3. Vùng sản xuất được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (ASC, BAP, Global GAP, MSC,...)	2
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối	3
<i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi trồng, đánh bắt phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện đất đai, thời tiết, kỹ thuật bản địa	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi trồng, đánh bắt ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý****	3
<i>Ghi chú: Không đánh giá những sản phẩm có tính phổ biến của nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh mà không có sự nổi trội và đặc sắc.</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2

<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối	3
(Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C:	35
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	4
<input type="checkbox"/> Có tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	2
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất*****	4
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: Lông, côn trùng, mẫu gỗ, cát, nhựa ...sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Kích thước, hình dạng bề ngoài	3
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	2
<input type="checkbox"/> Đồng đều****	3
6.3. Màu sắc	5
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Tốt, phù hợp với đặc tính sản phẩm****	3
<input type="checkbox"/> Rất tốt, phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	5
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Mùi không rõ, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Có mùi rõ, phù hợp với sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Có mùi rõ, rất phù hợp với sản phẩm*****	3
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO	5
<i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1

<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

3. Bộ sản phẩm: Gạo, ngũ cốc, hạt sơ chế khác (Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Thực phẩm thô, sơ chế)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giá mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	3
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp tỉnh</i>	
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	3
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ - Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Sơ chế (rửa, làm sạch, phân loại, đóng gói...) thủ công	1
<input type="checkbox"/> Ứng dụng máy móc trong sơ chế, đóng gói sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sơ chế, bảo quản (nâng cao chất lượng sản phẩm/ kéo dài thời gian bảo quản và giữ chất lượng ổn định trong quá trình bảo quản...)*	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối	3
<i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ***	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện đất đai, thời tiết, kỹ thuật bản địa	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	3
<i>Ghi chú: Không đánh giá những sản phẩm có tính phổ biến của nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh mà không có sự nổi trội và đặc sắc.</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3

3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối	3
<i>(Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)</i>	
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5

5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	5
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C:	
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	12
6.1. Tạp chất	3
<input type="checkbox"/> Có tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	2
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	3
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: Lông, côn trùng, mẩu gỗ, cát, nhựa ...sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Kích thước, độ đồng đều	3
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	2
<input type="checkbox"/> Đồng đều****	3
6.3. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Tốt, phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Rất tốt, phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	3
6.4. Mùi, vị	3
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị lạ	0
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị rất phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	3

7. DINH DƯỠNG (Chỉ ra hàm lượng của các chỉ tiêu như: Amylose, cacbohydrat, năng lượng, lipid,... theo phiếu kiểm nghiệm)	3
<input type="checkbox"/> Không có	0
<input type="checkbox"/> Có 1 - 2 chỉ tiêu	1
<input type="checkbox"/> Có trên 2 chỉ tiêu	3
8. TÍNH ĐỘC ĐÁO	5
(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
9. CÔNG BỐ SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
10. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
11. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
12. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

4. Bộ sản phẩm: Mật ong, mật khác và nông sản thực phẩm khác (Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Thực phẩm thô, sơ chế)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T)-.(X)-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	3
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được nuôi/trồng trên địa bàn cấp tỉnh</i>	
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi/trồng trên địa bàn cấp xã, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi/trồng trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi/trồng trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	3
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ - Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Sơ chế (lọc, loại tạp chất, phân loại, đóng gói...) thủ công	1
<input type="checkbox"/> Ứng dụng máy móc trong sơ chế, đóng gói sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sơ chế, bảo quản (nâng cao chất lượng sản phẩm/ kéo dài thời gian bảo quản và giữ chất lượng ổn định trong quá trình bảo quản...)*****	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện đất đai, thời tiết, kỹ thuật bản địa	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	3
<i>Ghi chú: Không đánh giá những sản phẩm có tính phổ biến của nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh mà không có sự nổi trội và đặc sắc.</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng ≥ 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	3

3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	12
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Độ đồng đều của sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	1
<input type="checkbox"/> Đồng đều****	2
6.3. Màu sắc, thể chất	4
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Tốt, phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Rất tốt, phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	4
6.4. Mùi, vị	4
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị lạ	0
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị/lạ, nhưng chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị tự nhiên, phù hợp với đặc tính sản phẩm****	3
<input type="checkbox"/> Có mùi/vị tự nhiên, rất phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	4
7. DINH DƯỠNG	
<i>(Chỉ ra hàm lượng của các chỉ tiêu dinh dưỡng như: Vitamin B2, B3, B5, B6, B9; đường khử tự do;... theo phiếu kiểm nghiệm)</i>	3
<input type="checkbox"/> Không có	0
<input type="checkbox"/> Có 1 - 2 chỉ tiêu	1
<input type="checkbox"/> Có trên 2 chỉ tiêu	3

8. TÍNH ĐỘC ĐÁO (Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
9. CÔNG BỐ SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
10. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở sơ chế, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
11. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
12. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

*Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)*

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

5. Bộ sản phẩm: Đồ ăn nhanh

(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Thực phẩm chế biến)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-.(X).-.(STT):-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phân A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	16
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%***	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1

2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	12
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện đất đai, thời tiết, kỹ thuật bản địa	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	5
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không là đồng bào dân tộc thiểu số, không là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2

5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: đất, côn trùng, lông, len, mốc nguy hại,... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
6.2. Hình dạng	3
<input type="checkbox"/> Không phù hợp	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với phong cách của sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với phong cách của sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với phong cách của sản phẩm	3
6.3. Màu sắc, thể chất	3
<input type="checkbox"/> Màu không đều	0
<input type="checkbox"/> Màu không đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Màu tương đối đồng đều, phù hợp với tính chất sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Màu đồng đều, phù hợp với tính chất sản phẩm	3
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (như khét,...)	0
<input type="checkbox"/> Có mùi chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	3
6.5. Vị	4
<input type="checkbox"/> Vị khác thường	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	4
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5

<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

*Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)*

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

6. Bộ sản phẩm: Chế biến từ gạo, ngũ cốc
(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Thực phẩm chế biến)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giá mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%***	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ - Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2

<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (<i>Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm</i>)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C:	35
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	3
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	3
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: đất, côn trùng, lông, len, mốc nguy hại,... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
6.2. Ngoại hình, đồng đều	3
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	2
<input type="checkbox"/> Đồng đều	3
6.3. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với đặc tính sản phẩm	3
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (như khét,...)	0
<input type="checkbox"/> Có mùi chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	3
6.5. Vị	3
<input type="checkbox"/> Vị khác thường	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm****	2

<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	3
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; (****) - 4 sao; (*****) - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

7. Bộ sản phẩm: Chế biến từ rau, củ, quả, hạt
(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Nông sản chế biến)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ - Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1

<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử, ... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: đất, côn trùng, lông, len, mốc nguy hại,... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
6.2. Hình dạng, thể chất	2
<input type="checkbox"/> Kích thước/hình dạng, thể chất không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Kích thước/hình dạng, thể chất khá đồng đều (> 60%)	1
<input type="checkbox"/> Kích thước/hình dạng, thể chất đồng đều (> 90%)	2
6.3. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	3
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Không có mùi đặc trưng, là mùi của thành phần tạo nên (mùi của hương liệu)	1
<input type="checkbox"/> Tự nhiên của thành phần nguyên liệu****	2
<input type="checkbox"/> Tự nhiên của thành phần nguyên liệu, phù hợp, hấp dẫn*****	3
6.5. Vị	5
<input type="checkbox"/> Vị khác thường	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm****	3
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	5

7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; *****- 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

8. Bộ sản phẩm: Chế biến từ thịt, thủy sản, trứng, sữa, các sản phẩm từ mật ong, mật khác và nông sản thực phẩm khác
(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Nông sản chế biến)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (ASC, BAP, GlobalG.A.P, MSC,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3

3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: đất, côn trùng, lông, len, mốc nguy hại,... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
6.2. Hình dạng, thể chất	3
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	2
<input type="checkbox"/> Đồng đều	3
6.3. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	3
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (như khét,...)	0
<input type="checkbox"/> Có mùi chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	3
6.5. Vị	4
<input type="checkbox"/> Vị khác thường	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	4

7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (<i>Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

9. Bộ sản phẩm: Tương, nước mắm, gia vị dạng lỏng khác
(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Gia vị)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-.(X).-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	5
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	3
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	5
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1

<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5

5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: Lông, côn trùng, mẫu gỗ, cát, nhựa ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Thễ chất	3
<input type="checkbox"/> Không phù hợp	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với tính chất của sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với tính chất của sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với tính chất của sản phẩm	3
6.3. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	3
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (như khét,...)	0
<input type="checkbox"/> Có mùi chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	3
6.5. Vị	4
<input type="checkbox"/> Vị khác thường	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	4
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO	
<i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0

<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (*** - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

10. Bộ sản phẩm: Gia vị khác (muối, hành, tỏi, tiêu,...)

(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Gia vị)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ-Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2

<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN VỀ SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C:	35
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: Lông, côn trùng, mẫu gỗ, cát, nhựa ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Thế chất	3
<input type="checkbox"/> Không phù hợp	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với tính chất của sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với tính chất của sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với tính chất của sản phẩm	3
6.3. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Rất phù hợp với đặc tính sản phẩm*****	3
6.4. Mùi	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (như khét,...)	0
<input type="checkbox"/> Có mùi chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Mùi phù hợp đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	3
6.5. Vị	4
<input type="checkbox"/> Vị khác thường	0
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc trưng của sản phẩm, hấp dẫn*****	4

7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (<i>Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; (****) - 4 sao; (*****) - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

11. Bộ sản phẩm: Chè tươi, chè chế biến

(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Chè)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T)-.(X)-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%***	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ-Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, sơ chế	0
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường*****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1

<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	5
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOPI phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Ngoại hình	4
6.1.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: Lông, côn trùng, mẫu gỗ, cát, nhựa ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.1.2. Hình dạng, màu sắc cánh chè	2
<input type="checkbox"/> Hình dạng/màu không phù hợp	0
<input type="checkbox"/> Đồng đều, màu tự nhiên, tương đối phù hợp với tính chất sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Đồng đều, màu tự nhiên, phù hợp với tính chất sản phẩm****	2
6.2 Nước pha	11
6.2.1 Màu nước	3
<input type="checkbox"/> Hơi đục, màu nhạt, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Trong sáng, phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Trong sáng, rất phù hợp	2
<input type="checkbox"/> Trong sáng, rất phù hợp, bền màu	3
6.2.2 Mùi nước	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (chấp nhận được) hoặc không rõ mùi	0
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên, nhẹ	1
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên, mạnh	2
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên, mạnh, bền mùi	3
6.2.3. Vị nước	5
<input type="checkbox"/> Vị khác thường (chấp nhận được) hoặc không rõ vị	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đậm phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1

<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp	3
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp, có hậu vị ngọt	5
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...
Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

12. Sản phẩm trà từ thực vật khác (Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Chè)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phân A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%***	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ-Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, sơ chế	0
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng ≥ 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	3

3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối****	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất****	2
<i>Chú ý: Nếu có các tạp chất không chấp nhận được (các tạp chất có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm) như: Lông, côn trùng, mẫu gỗ, cát, nhựa ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Hình dạng (Của ngoại hình trà, trà thảo mộc,...)	2
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều, phù hợp	1
<input type="checkbox"/> Đồng đều, phù hợp	2
6.3. Màu nước	3
<input type="checkbox"/> Hơi đục, màu nhạt, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Trong sáng, phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Trong sáng, rất phù hợp****	2
<input type="checkbox"/> Trong sáng, rất phù hợp, bền màu	3
6.4. Mùi nước	3
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (chấp nhận được) hoặc không rõ mùi	0
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên, nhẹ	1
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên, mạnh****	2
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên, mạnh, bền mùi	3
6.5. Vị nước	5
<input type="checkbox"/> Vị khác thường (chấp nhận được) hoặc không rõ vị	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đậm phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp****	3
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp, có hậu vị ngọt	5

7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; (****) - 4 sao; (*****)- 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

13. Sản phẩm cà phê, ca cao

(Sản phẩm: Thực phẩm. Nhóm: Cà phê, Ca cao)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%***	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GlobalGAP, hữu cơ-Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, sơ chế	0
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng ≥ 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	3

3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	4
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	3
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	4
4.3. Quảng bá sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	4
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Ngoại hình	10
6.1.1 Tạp chất lạ	2
<input type="checkbox"/> Có các tạp chất, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không có tạp chất	2
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất lạ có nguy cơ gây mất AN TOÀN THỰC PHẨM như đất, côn trùng, lông, len ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
6.1.2. Trạng thái/hình dạng	2
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều, phù hợp	1
<input type="checkbox"/> Đồng đều, phù hợp	2
6.1.3. Màu sắc	2
<input type="checkbox"/> Không đồng đều hoặc bị cháy	0
<input type="checkbox"/> Đồng đều, tự nhiên, tương đối phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Đồng đều, tự nhiên, phù hợp	2
6.1.4 Mùi	2
<input type="checkbox"/> Có mùi lạ (chấp nhận được) hoặc không rõ mùi	0
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên đặc trưng, nhẹ	1
<input type="checkbox"/> Thơm tự nhiên đặc trưng, mạnh	2
6.1.5 Vị	2
<input type="checkbox"/> Vị khác thường (chấp nhận được) hoặc không rõ vị	0
<input type="checkbox"/> Vị đậm đà phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Vị đậm đà, hấp dẫn	2
6.2 Nước pha	5
6.2.1 Màu nước	2
<input type="checkbox"/> Hơi đục, màu nhạt, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Đậm, sánh, phù hợp (với tính chất sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Đậm, sánh, rất phù hợp	2

6.2.2. Mùi, vị	3
<input type="checkbox"/> Khác thường (chấp nhận được) hoặc không rõ vị	0
<input type="checkbox"/> Mùi, vị phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Mùi vị hấp dẫn, đặc sắc	3
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO (<i>Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>)	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
11. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

*Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)*

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

14. Bộ sản phẩm: Rượu trắng
(Sản phẩm: Đồ uống. Nhóm: Đồ uống có cồn)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	17
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến thông thường	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng kỹ thuật thủ công để nâng cao chất lượng sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Áp dụng công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1

2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	11
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	4
<i>Ghi chú: Bị loại nếu phát hiện giống hệt sản phẩm của nhà sản xuất khác, chỉ thay đổi tên sản phẩm, nhà sản xuất</i>	
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2

5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. TẠP CHẤT LẠ	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất/có cặn, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất/cặn	2
6.2. MÀU SẮC	3
<input type="checkbox"/> Không trong suốt, chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Tương đối trong suốt	1
<input type="checkbox"/> Trong suốt, không màu	3
6.3. MÙI	5
<input type="checkbox"/> Khác thường hoặc không rõ mùi	0
<input type="checkbox"/> Mùi nhẹ, phù hợp (với đặc trưng nguyên liệu sử dụng, loại sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp	2
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp, hấp dẫn	3
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp, rất hấp dẫn	5
6.4. VỊ	5
<input type="checkbox"/> Vị khác thường hoặc không rõ vị	0
<input type="checkbox"/> Tương đối rõ, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Vị đậm, phù hợp (với đặc trưng nguyên liệu sử dụng, loại sản phẩm)	2
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp	3
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp, hấp dẫn	5
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1

<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

15. Bộ sản phẩm: Đồ uống có cồn khác
(Sản phẩm: Đồ uống. Nhóm: Đồ uống có cồn)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ; hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không có giấy phép sản xuất theo quy định hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	17
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến thông thường	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng kỹ thuật thủ công để nâng cao chất lượng sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Áp dụng công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	11
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	4
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1

<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C:	
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất lạ	2
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất/có cặn, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất/cặn	2
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất lạ có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm như đất, côn trùng, lông, len ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
6.2. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Màu sắc không phù hợp với đặc tính sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Màu sắc phù hợp với đặc tính sản phẩm****	1
<input type="checkbox"/> Màu sắc đẹp, rất phù hợp với đặc tính sản phẩm	3
6.3. Mùi	5
<input type="checkbox"/> Khác thường hoặc không rõ mùi	0
<input type="checkbox"/> Mùi nhẹ, phù hợp (với đặc trưng nguyên liệu sử dụng, loại sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp	2
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp, hấp dẫn****	3
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp, rất hấp dẫn	5
6.4. Vị	5
<input type="checkbox"/> Vị khác thường hoặc không rõ vị	0
<input type="checkbox"/> Tương đối rõ, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Vị đậm, phù hợp (với đặc trưng nguyên liệu sử dụng, loại sản phẩm)	2
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp, không sốc****	3
<input type="checkbox"/> Vị đậm, dịu, phù hợp, không sốc, hấp dẫn	5
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO	
<i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2

<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; (****) - 4 sao; (*****) - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

16. Bộ sản phẩm: Nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai
(Sản phẩm: Đồ uống. Nhóm: Đồ uống không cồn)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	17
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Tinh chế	1
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ cao trong tinh chế	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ cao trong tinh chế, đóng gói	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1

2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	11
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	4
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2

5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất lạ	3
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất/cặn	3
6.2. Màu sắc	3
<input type="checkbox"/> Có màu	0
<input type="checkbox"/> Trong suốt, không màu	3
6.3. Mùi	4
<input type="checkbox"/> Có mùi	0
<input type="checkbox"/> Có mùi nhẹ, tự nhiên, chấp nhận được	2
<input type="checkbox"/> Không có mùi	4
6.4. Vị	5
<input type="checkbox"/> Có vị lạ	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Phù hợp với sản phẩm, "ấn tượng", sáng khoái sau uống	5
<i>Ghi chú: Nếu được 0 điểm tại một trong các chỉ tiêu trên, sẽ không đánh giá các bước tiếp theo.</i>	
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
9. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn sản xuất sản phẩm (hoặc tương đương) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực)	1
<input type="checkbox"/> Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn sản xuất sản phẩm (hoặc tương đương) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực) và được kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền sau cấp giấy	3

<input type="checkbox"/> Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn sản xuất sản phẩm (hoặc tương đương) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực); được kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền sau cấp giấy và có tài liệu chứng minh áp dụng dây chuyền sản xuất tiên tiến, hiện đại. *****	5
10. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (** - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

17. Bộ sản phẩm: Đồ uống không cồn khác
(Sản phẩm: Đồ uống. Nhóm: Đồ uống không cồn)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; hoặc giấy phép sản xuất theo quy định hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A:	40
SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	17
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Chế biến thông thường	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng kỹ thuật thủ công để nâng cao chất lượng sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Áp dụng công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	11
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	4
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2

3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử *****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0

<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHỈ TIÊU CẢM QUAN	15
6.1. Tạp chất lạ	3
<input type="checkbox"/> Có tạp chất	0
<input type="checkbox"/> Có rất ít tạp chất, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Sạch, không phát hiện tạp chất/cặn	3
<i>Ghi chú: Nếu có tạp chất lạ có nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm như đất, côn trùng, lông, len ... sẽ không đánh giá các bước tiếp theo</i>	
6.2. Màu sắc	4
<input type="checkbox"/> Màu sắc không phù hợp với đặc tính sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Màu sắc phù hợp với đặc tính sản phẩm****	2
<input type="checkbox"/> Màu sắc đẹp, rất phù hợp với đặc tính sản phẩm	4
6.3. Mùi	5
<input type="checkbox"/> Khác thường hoặc không rõ mùi	0
<input type="checkbox"/> Mùi nhẹ, phù hợp (với đặc trưng nguyên liệu sử dụng, loại sản phẩm)	1
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp	2
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp, hấp dẫn****	3
<input type="checkbox"/> Mùi mạnh, phù hợp, rất hấp dẫn	5
6.4. Vị	3
<input type="checkbox"/> Có vị lạ	0
<input type="checkbox"/> Tương đối phù hợp với sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Phù hợp với sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Phù hợp với sản phẩm, "ấn tượng", hấp dẫn	3
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
8. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	5
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	

9. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
10. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

*Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (** - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)*

Ý kiến của người đánh giá:

.....
.....
.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

18. Bộ sản phẩm: Thực phẩm chức năng, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền
(Sản phẩm: Dược liệu. Nhóm: Thực phẩm chức năng, thuốc từ dược liệu, thuốc cổ truyền)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không tuân thủ đầy đủ các quy định về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất sản phẩm (GMP đối với thực phẩm bảo vệ hoặc tương đương); Hồ sơ đăng ký bản đăng ký công bố chất lượng sản phẩm, ghi nhãn sản phẩm, quảng cáo sản phẩm hoặc không đáp ứng quy định Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A:	40
SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	3
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Vùng nguyên liệu được cấp chứng nhận chất lượng	2
<input type="checkbox"/> Không được cấp giấy chứng nhận chất lượng	0
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (VietGAP, hữu cơ,...)	1
<input type="checkbox"/> Được cấp giấy chứng nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (GACP-WHO, GlobalGAP, hữu cơ-Organic,...)	2
1.3. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, sơ chế	0
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.4. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.5. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.6. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1

<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.7. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	3
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1

<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử, ... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHẤT LƯỢNG AN TOÀN THỰC PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn sản xuất sản phẩm (GMP đối với thực phẩm chức năng hoặc tương đương) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực).***	1
<input type="checkbox"/> Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn sản xuất sản phẩm (GMP đối với thực phẩm chức năng hoặc tương đương) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực) và được kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền sau cấp giấy.****	3
<input type="checkbox"/> Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn sản xuất sản phẩm (GMP đối với thực phẩm chức năng hoặc tương đương) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực); được kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền sau cấp giấy và có tài liệu chứng minh áp dụng dây chuyền sản xuất tiên tiến, hiện đại.	5
7. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	4
<input type="checkbox"/> Có Bản đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; ghi nhãn sản phẩm; quảng cáo sản phẩm (nếu có) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực)	2
<input type="checkbox"/> Có Bản đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; ghi nhãn sản phẩm; quảng cáo thực phẩm (nếu có) theo đúng quy định (do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực) và có đủ hồ sơ lưu trữ theo đúng quy định.	4
8. SỰ TIỆN LỢI KHI SỬ DỤNG, BẢO QUẢN	5
<input type="checkbox"/> Không tiện lợi	0
<input type="checkbox"/> Tương đối tiện lợi	1
<input type="checkbox"/> Tiện lợi	3
<input type="checkbox"/> Rất tiện lợi	5
9. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG	
<i>(Sử dụng trực tiếp sản phẩm hoặc thông qua tài liệu chính thống/kết quả nghiên cứu, minh chứng người sử dụng)</i>	3
<input type="checkbox"/> Thấp, không rõ	0
<input type="checkbox"/> Có hiệu quả tương đối rõ	1
<input type="checkbox"/> Hiệu quả tốt	2
<input type="checkbox"/> Hiệu quả rất tốt	3

10. KIỂM TRA ĐỊNH KỲ <i>(Hồ sơ kiểm tra định kỳ các chỉ tiêu an toàn)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có kết quả kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn sản phẩm trong hồ sơ Bản đăng ký công bố chất lượng sản phẩm theo quy định.	1
<input type="checkbox"/> Có kết quả kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn sản phẩm trong hồ sơ Bản đăng ký công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và kết quả kiểm nghiệm định kỳ các chỉ tiêu an toàn sản phẩm đối với sản phẩm theo quy định.	3
11. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
12. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	3
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ chất lượng sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ gắn với truy xuất nguồn gốc theo quy định	3
13. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm	2
14. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

19. Bộ sản phẩm: Mỹ phẩm có thành phần từ dược liệu
(Sản phẩm: Dược liệu. Nhóm: Mỹ phẩm)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Bị loại khi: *Giả mạo hồ sơ hoặc không có đủ điều kiện bắt buộc để sản xuất sản phẩm theo quy định quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế; hoặc không có Bản công bố sản phẩm (hoặc tương đương) hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định*

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	17
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, sơ chế	0
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3

1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	11
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	4
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương ≥ 51%	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng ≥ 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1

<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử, ... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C:	35
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	
6. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG	5
<input type="checkbox"/> Không có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; tiêu chuẩn nguyên liệu/tiêu chuẩn bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; tiêu chuẩn nguyên liệu; tiêu chuẩn bao bì; phiếu kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn tại cơ quan kiểm nghiệm độc lập	5
<i>Ghi chú: Không đánh giá các bước tiếp theo nếu không có Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm theo quy định</i>	
7. CHỈ TIÊU CẢM QUAN <i>(Kiểm tra theo tiêu chuẩn công bố)</i>	3
<input type="checkbox"/> Không đạt	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đạt	1
<input type="checkbox"/> Đạt	3
8. SỰ TIỆN LỢI KHI SỬ DỤNG, BẢO QUẢN	5
<input type="checkbox"/> Không tiện lợi	0
<input type="checkbox"/> Tương đối tiện lợi	1
<input type="checkbox"/> Tiện lợi	3
<input type="checkbox"/> Rất tiện lợi	5
9. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG <i>(Sử dụng trực tiếp sản phẩm hoặc thông qua tài liệu chính thống/kết quả nghiên cứu, minh chứng người sử dụng)</i>	4
<input type="checkbox"/> Thấp, không rõ	0
<input type="checkbox"/> Có hiệu quả tương đối rõ	1
<input type="checkbox"/> Hiệu quả tốt	2
<input type="checkbox"/> Hiệu quả rất tốt	4
10. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương)</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1

<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
11. KIỂM TRA ĐỊNH KỲ <i>(Hồ sơ kiểm tra định kỳ các chỉ tiêu an toàn)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có, nhưng không đạt	0
<input type="checkbox"/> Có, đạt nhưng không đủ	1
<input type="checkbox"/> Có, đạt đầy đủ	3
12. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, BRC, Halal, FDA...)	5
13. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm, tránh tác dụng phụ (nếu có)	2
14. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

*Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; *****- 5 sao)*

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

20. Bộ sản phẩm: Tinh dầu và dược liệu khác
(Sản phẩm: Dược liệu. Nhóm: Dược dược khác)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không có đủ điều kiện bắt buộc để sản xuất sản phẩm theo quy định quản lý chuyên ngành; hoặc không có Bản công bố sản phẩm (hoặc tương đương); hoặc không đáp ứng về Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	17
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
<i>Ghi chú: Bị loại nếu sử dụng toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu hoặc không rõ nguồn gốc</i>	
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, sơ chế	0
<input type="checkbox"/> Chế biến đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Chế biến	2
<input type="checkbox"/> Chế biến sâu từ vùng nguyên liệu địa phương (tạo ra sản phẩm chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường)	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	3
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	11
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	4
2.2. Đóng gói, bao bì sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, không có bao bì	0
<input type="checkbox"/> Đóng gói theo hình thức thông thường, bao bì đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, bao bì đẹp***	2
<input type="checkbox"/> Đóng gói sáng tạo, tiện lợi, bao bì đẹp, sang trọng	3
2.3. Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	3
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	2
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	3
2.4. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1

<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương	
<i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG	5
<input type="checkbox"/> Có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; tiêu chuẩn nguyên liệu	3
<input type="checkbox"/> Có hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; tiêu chuẩn nguyên liệu; phiếu kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn tại cơ quan kiểm nghiệm độc lập	5
<i>Ghi chú: Không đánh giá các bước tiếp theo nếu không có Phiếu công bố sản phẩm theo quy định</i>	
7. CHỈ TIÊU CẢM QUAN (Kiểm tra theo tiêu chuẩn công bố)	3
<input type="checkbox"/> Không đạt	0
<input type="checkbox"/> Tương đối đạt	1
<input type="checkbox"/> Đạt	3
8. SỰ TIỆN LỢI KHI SỬ DỤNG, BẢO QUẢN	5
<input type="checkbox"/> Không tiện lợi	0
<input type="checkbox"/> Tương đối tiện lợi	1
<input type="checkbox"/> Tiện lợi	3
<input type="checkbox"/> Rất tiện lợi	5
9. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG	
<i>(Sử dụng trực tiếp sản phẩm hoặc thông qua tài liệu chính thống/kết quả nghiên cứu, minh chứng người sử dụng)</i>	4
<input type="checkbox"/> Thấp, không rõ	0
<input type="checkbox"/> Có hiệu quả tương đối rõ	1
<input type="checkbox"/> Hiệu quả tốt	2
<input type="checkbox"/> Hiệu quả rất tốt	4
10. TÍNH AN TOÀN	3
<i>(Theo hồ sơ nghiên cứu, thử nghiệm, ...)</i>	
<input type="checkbox"/> Tương đối an toàn	0
<input type="checkbox"/> An toàn	1
<input type="checkbox"/> Rất an toàn	3

11. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>Chất lượng (mùi thơm, màu sắc, chất lượng sử dụng...): Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	0
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	1
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	3
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	5
12. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, Halal, FDA...)	5
13. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để đảm bảo chất lượng sản phẩm, tránh tác dụng phụ (nếu có)	2
14. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	3
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	2
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	3
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (***) - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

21. Bộ sản phẩm: Thủ công mỹ nghệ gia dụng, trang trí

(Sản phẩm: Thủ công mỹ nghệ, Nhóm: Thủ công mỹ nghệ gia dụng, trang trí)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-.(X).-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không đáp ứng quy định Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	19
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, chế tác giản đơn	1
<input type="checkbox"/> Chế tác/tạo dựng gắn với kỹ năng nghề truyền thống	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ phù hợp gắn với kỹ năng nghề truyền thống, tạo ra sản phẩm tinh xảo, chất lượng cao hơn	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	4
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	4
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	4
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	4
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	9
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	4
2.2. Bao bì, ghi nhãn sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	3
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	4
2.3. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0

<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CÁC CHỈ TIÊU	21
6.1. Mức độ tinh xảo/sắc nét của sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không khéo léo/nhã nhặn, không thể bán được	0
<input type="checkbox"/> Khá khéo léo/nhã nhặn, có thể bán được	1
<input type="checkbox"/> Khéo léo/nhã nhặn, có thể bán được, có giá trị mỹ thuật, kỹ thuật	3
<input type="checkbox"/> Tinh xảo, có giá trị mỹ thuật, kỹ thuật, có thể bán được trong các cửa hàng lớn và xuất khẩu*****	5
6.2. Thiết kế độc đáo	5
<input type="checkbox"/> Phong cách thiết kế phổ biến	1
<input type="checkbox"/> Phong cách độc đáo riêng, nhưng là dạng thông thường	3
<input type="checkbox"/> Phong cách độc đáo riêng, thể hiện trí tuệ địa phương***** <i>Ghi chú: Nếu sản phẩm vi phạm sở hữu trí tuệ, sẽ bị loại bỏ</i>	5
6.3. Các yếu tố tích hợp lên giá trị của sản phẩm <i>(Kiểu dáng, hoa văn hài hòa, cân đối; màu sắc đều, đẹp mắt; kết cấu cân đối, chắc chắn, bền vững; kích thước, tỷ lệ phù hợp;...)</i>	3
<input type="checkbox"/> Không thể hiện rõ nét về giá trị sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Giá trị sản phẩm được tích hợp hài hòa, phù hợp	1
<input type="checkbox"/> Giá trị sản phẩm được tích hợp hài hòa, phù hợp các yếu tố văn hóa, dân tộc	2
<input type="checkbox"/> Giá trị sản phẩm được tích hợp hài hòa, phù hợp các yếu tố văn hóa, dân tộc truyền thống, hình thành sản phẩm đặc trưng	3
6.4. Các tính năng của sản phẩm <i>(Giá trị sử dụng của sản phẩm: Tranh ảnh trang trí; túi đựng mỹ phẩm; lắc tay;...)</i>	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm không có các tính năng cơ bản	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm có đủ các tính năng cơ bản để bán ở thị trường địa phương	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm có đủ các tính năng cơ bản để bán ở thị trường trong nước	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm có đủ các tính năng cơ bản để xuất khẩu	3
6.5. Chất lượng của nguyên liệu/thành phần	5
<input type="checkbox"/> Nguyên liệu/thành phần không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn theo quy định pháp luật hoặc vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên.	0
<input type="checkbox"/> Vật liệu/nguyên liệu xanh, thân thiện môi trường, có giá trị bảo tồn đa dạng sinh học, cải thiện sinh kế cho người dân	3
<input type="checkbox"/> Vật liệu/nguyên liệu xanh, thân thiện môi trường, có giá trị bảo tồn đa dạng sinh học, cải thiện sinh kế cho người dân, có chứng chỉ quản lý vùng nguyên liệu bền vững	5
7. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM <i>Áp dụng bắt buộc đối với các sản phẩm phải công bố chất lượng theo quy định; khuyến khích các sản phẩm còn lại để nâng cao chất lượng sản phẩm.</i>	4
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	1

<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	4
<i>Ghi chú: Bản Tiêu chuẩn sản phẩm phải có phiếu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm</i>	
8. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định***	1
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia (ISO, HACCP,...)****	3
<input type="checkbox"/> Cơ sở chế biến, đóng gói có chứng nhận quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho xuất khẩu và các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của thị trường đích (ISO, HACCP, Halal, FDA...)	5
9. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

*Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (** - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)*

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)

22. Bộ sản phẩm: Vải, may mặc

(Sản phẩm: Hàng thủ công mỹ nghệ. Nhóm: Vải, may mặc)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-(X).-(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không đáp ứng quy định Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A:	40
SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	18
1.1. Nguồn nguyên liệu	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh, nhưng có tỷ lệ dưới 50%***	1
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc trong tỉnh từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	3
<input type="checkbox"/> Phân loại, chế tác giản đơn	1
<input type="checkbox"/> Chế tác/tạo dựng gắn với kỹ năng nghề truyền thống	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ phù hợp gắn với kỹ năng nghề truyền thống, tạo ra sản phẩm tinh xảo, chất lượng cao hơn	3
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối (Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	4
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	4
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1

2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	10
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	4
2.2. Bao bì, ghi nhãn sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	3
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	5
2.3. Ghi nhãn hàng hóa có sử dụng song ngữ (Việt - Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác)	1
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử,... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử *****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chi áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2

5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CÁC CHỈ TIÊU	24
6.1. Mức độ tinh xảo/sắc nét của sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không khéo léo/nhã nhặn, không thể bán được	0
<input type="checkbox"/> Khá khéo léo/nhã nhặn, có thể bán được	1
<input type="checkbox"/> Khéo léo/nhã nhặn, có thể bán được, có giá trị mỹ thuật, kỹ thuật	3
<input type="checkbox"/> Tinh xảo, có giá trị mỹ thuật, kỹ thuật, có thể bán được trong các cửa hàng lớn và xuất khẩu*****	5
6.2. Thiết kế độc đáo <i>(Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, không lẫn với sản phẩm khác,...)</i>	5
<input type="checkbox"/> Phong cách thiết kế phổ biến	1
<input type="checkbox"/> Phong cách độc đáo riêng, nhưng là dạng thông thường	3
<input type="checkbox"/> Phong cách độc đáo riêng, thể hiện trí tuệ địa phương***** <i>Ghi chú: Nếu sản phẩm vi phạm sở hữu trí tuệ, sẽ bị loại bỏ</i>	5
6.3. Các yếu tố tích hợp lên giá trị của sản phẩm <i>(Kiểu dáng, hoa văn hài hòa, cân đối; màu sắc đều, đẹp mắt; kết cấu cân đối, chắc chắn, bền vững; kích thước, tỷ lệ phù hợp;...)</i>	5
<input type="checkbox"/> Không thể hiện rõ nét về giá trị sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Giá trị sản phẩm được tích hợp hài hòa, phù hợp	1
<input type="checkbox"/> Giá trị sản phẩm được tích hợp hài hòa, phù hợp các yếu tố văn hóa, dân tộc	3
<input type="checkbox"/> Giá trị sản phẩm được tích hợp hài hòa, phù hợp các yếu tố văn hóa, dân tộc truyền thống, hình thành sản phẩm đặc trưng	5
6.4. Các tính năng của sản phẩm <i>(Giá trị sử dụng của sản phẩm: Tranh ảnh trang trí; túi đựng mỹ phẩm; lắc tay;...)</i>	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm không có các tính năng cơ bản	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm có đủ các tính năng cơ bản để bán ở thị trường địa phương	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm có đủ các tính năng cơ bản để bán ở thị trường trong nước	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm có đủ các tính năng cơ bản để xuất khẩu	4
6.5. Chất lượng của nguyên liệu/thành phần	5
<input type="checkbox"/> Nguyên liệu/thành phần không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn theo quy định pháp luật hoặc vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên	0
<input type="checkbox"/> Vật liệu/nguyên liệu xanh, thân thiện môi trường, có giá trị bảo tồn đa dạng sinh học, cải thiện sinh kế cho đồng bào dân tộc	3
<input type="checkbox"/> Vật liệu/nguyên liệu xanh, thân thiện môi trường, có giá trị bảo tồn đa dạng sinh học, cải thiện sinh kế cho đồng bào dân tộc, có chứng chỉ quản lý vùng nguyên liệu bền vững	5
7. CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	3
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định (trường hợp sản phẩm có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bắt buộc áp dụng) và áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia	2
<input type="checkbox"/> Có công bố chất lượng sản phẩm theo quy định và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế	3

8. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	3
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để sử dụng đúng tính năng của sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để sử dụng đúng tính năng của sản phẩm, phát huy các giá trị văn hóa, chất lượng sản phẩm	3
9. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng..</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (** - 3 sao; *** - 4 sao; **** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

.....

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

23. Bộ sản phẩm: Hoa
(Sản phẩm: Sinh vật cảnh)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-.(X).-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không đáp ứng quy định Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	19
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	4
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp tỉnh</i>	
<input type="checkbox"/> Có sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã, nhưng tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	4
<input type="checkbox"/> Sơ chế (làm sạch, phân loại, đóng gói...) thủ công	1
<input type="checkbox"/> Ứng dụng máy móc trong đóng gói, bảo quản sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Ứng dụng công nghệ cao trong sơ chế, bảo quản (nâng cao chất lượng sản phẩm/kéo dài thời gian bảo quản và giữ chất lượng ổn định trong quá trình bảo quản...)	4
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	4
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	4
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	9
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	5
2.2. Bao bì, ghi nhãn sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Có nhãn, ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định***	1
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	3
<input type="checkbox"/> Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định, đẹp và thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu) và có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	4
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có dưới 5 đại diện/đại lý phân phối***	2
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp xã, có ≥ 5 đại diện/đại lý phân phối****	3
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng) hoặc phân phối tại các kênh thương mại hiện đại: siêu thị, thương mại điện tử, ... (có hợp đồng và tài liệu minh chứng thực hiện hợp đồng, đường dẫn gian hàng điện tử) *****	5
4.2. Tổ chức phân phối (<i>Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm</i>)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử *****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5

<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	14
6.1. Kích thước, hình dạng bề ngoài	5
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	2
<input type="checkbox"/> Đồng đều****	5
6.2. Màu sắc	5
<input type="checkbox"/> Chấp nhận được	0
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Đẹp, bắt mắt so với đặc tính sản phẩm****	3
<input type="checkbox"/> Rất đẹp, bắt mắt và ấn tượng so với đặc tính sản phẩm*****	5
6.3. Thiết kế sản phẩm (bao gói, chậu trồng, ...)	4
<input type="checkbox"/> Thiết kế sản phẩm đơn giản, phổ biến	1
<input type="checkbox"/> Thiết kế đẹp, phù hợp với sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Thiết kế ấn tượng, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường	4
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO	8
<i>Chất lượng (màu sắc, mùi thơm, ...): Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>	
<input type="checkbox"/> Trung bình	2
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	4
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	6
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	8
8. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	4
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ chất lượng sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ gắn với truy xuất nguồn gốc theo quy định***	4
9. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐỂ ĐẢM BẢO SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG	4
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng sản phẩm đơn giản	2
<input type="checkbox"/> Có hướng dẫn sử dụng chi tiết, cụ thể để kéo dài thời gian, duy trì chất lượng sản phẩm	4
10. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (** - 3 sao; *** - 4 sao; **** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....
.....
.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

24. Bộ sản phẩm: Cây cảnh
(Sản phẩm: Sinh vật cảnh)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T)-.(X)-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không đáp ứng quy định Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	19
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	4
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp tỉnh</i>	
<input type="checkbox"/> Có sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã, nhưng tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được trồng trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	4
<input type="checkbox"/> Trồng, chăm sóc đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Trồng, chăm sóc, cắt tỉa	2
<input type="checkbox"/> Trồng, chăm sóc, cắt tỉa, tạo dáng kỹ thuật tay nghề cao	4
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	4
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	4
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0
<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1

2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	9
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý hoặc sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương, được thương mại ổn định ít nhất 36 tháng ****	5
2.2. Phong cách, ghi nhãn sản phẩm (tem, nhãn gắn trên sản phẩm)	4
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh về sản phẩm đầy đủ***	1
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh đầy đủ, thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	3
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh đầy đủ, ấn tượng, thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu), có mã truy xuất nguồn gốc điện tử*****	4
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá*****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)*****	2

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài thị trường cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp tỉnh	4
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và minh chứng thực hiện hợp đồng)	5
4.2. Tổ chức phân phối (<i>Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm</i>)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	17
6.1. Hình dáng so với loại sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	1
<input type="checkbox"/> Đẹp, ấn tượng	3
<input type="checkbox"/> Rất đẹp và ấn tượng*****	5
6.2. Màu sắc	4
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Đẹp, bắt mắt so với đặc tính sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Rất đẹp, bắt mắt và ấn tượng so với đặc tính sản phẩm	4
6.3. Kiểu dáng, tạo hình, mỹ thuật	5
<input type="checkbox"/> Tạo hình, kiểu dáng trung bình	1
<input type="checkbox"/> Tạo hình, kiểu dáng khéo léo/đẹp mắt	2
<input type="checkbox"/> Tạo hình, kiểu dáng khéo léo, có giá trị mỹ thuật, kỹ thuật	3
<input type="checkbox"/> Tạo hình tinh xảo, có giá trị mỹ thuật, kỹ thuật, thể hiện thông điệp truyền tải*****	5
6.4. Thiết kế sản phẩm (chậu trồng, phụ kiện kèm theo...)	3
<input type="checkbox"/> Thiết kế sản phẩm đơn giản, phổ biến	1
<input type="checkbox"/> Thiết kế đẹp, phù hợp với sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Thiết kế ấn tượng, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường	3
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO <i>Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>	9
<input type="checkbox"/> Trung bình	2
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	4
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	6
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	9
8. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	4
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ chất lượng sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ gắn với truy xuất nguồn gốc theo quy định***	4
9. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (** - 3 sao; *** - 4 sao; **** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....
.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

25. Bộ sản phẩm: Động vật cảnh
(Sản phẩm: Sinh vật cảnh)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T).-.(X).-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Hồ sơ bị loại khi: Giả mạo hồ sơ hoặc không đáp ứng quy định Hồ sơ đăng ký theo quy định

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG (40 Điểm)	40
1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT	19
1.1. Nguồn gốc sản phẩm	4
<i>Yêu cầu: 100% sản phẩm được nuôi trên địa bàn cấp tỉnh</i>	
<input type="checkbox"/> Có sản phẩm được nuôi trên địa bàn cấp xã, nhưng tỷ lệ dưới 50%	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi trên địa bàn cấp xã từ 50% đến dưới 75%	2
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được nuôi trên địa bàn cấp xã từ 75% đến 100%	4
1.2. Gia tăng giá trị	4
<input type="checkbox"/> Nuôi, chăm sóc đơn giản	1
<input type="checkbox"/> Nuôi, chăm sóc, lựa chọn	2
<input type="checkbox"/> Nuôi, chăm sóc, lựa chọn với kỹ thuật tay nghề cao	4
1.3. Năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu phân phối <i>(Khả năng sản xuất đáp ứng nhu cầu về số lượng/quy mô của thị trường, so sánh với quy mô trung bình ở cùng đối tượng sản xuất tại địa phương về sản lượng hoặc giá trị sản xuất)</i>	3
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất mức độ nhỏ	1
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất trung bình	2
<input type="checkbox"/> Có năng lực, quy mô sản xuất lớn	3
1.4. Liên kết chuỗi trong sản xuất	4
<input type="checkbox"/> Không có liên kết hoặc có liên kết nhưng không rõ ràng	0
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết từ 50% đến dưới 75% sản lượng tiêu thụ	1
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ****	2
<input type="checkbox"/> Có hợp đồng liên kết trên 75% sản lượng tiêu thụ và tổ chức thực hiện hợp đồng ổn định từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký đánh giá, phân hạng OCOP*****	4
1.5. Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	3
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật và các quy định khác về bảo vệ môi trường****	1
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định	2
<input type="checkbox"/> Có Hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hồ sơ minh chứng về công trình thu gom và xử lý chất thải theo quy định và hồ sơ minh chứng về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường	3
1.6. Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	1
<input type="checkbox"/> Không sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	0

<input type="checkbox"/> Có áp dụng công nghệ theo hướng bền vững môi trường (công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu; hoạt động xử lý/tái chế chất thải; tận thu tái sử dụng, tái chế phụ phẩm nông nghiệp,...)	1
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	9
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố	0
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố nhưng có chất lượng nổi trội, khác biệt do điều kiện về nguyên liệu, kỹ thuật truyền thống	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm được sản xuất ở nhiều nơi trên địa bàn, là sản phẩm đặc trưng của tỉnh, có chất lượng nổi trội/sản phẩm mới được chế biến từ nguyên liệu đặc trưng của địa phương	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm là đặc sản, truyền thống, chỉ sản xuất trên địa bàn của xã, có chất lượng đặc sắc, thương mại gắn với chỉ dẫn nguồn gốc địa lý ****	5
2.2. Phong cách, ghi nhãn sản phẩm (tem, nhãn gắn trên sản phẩm)	4
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh về sản phẩm đầy đủ***	1
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh đầy đủ, thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu)	3
<input type="checkbox"/> Thông tin/thuyết minh đầy đủ, ấn tượng, thể hiện được thông điệp câu chuyện sản phẩm (hình ảnh hoặc lời giới thiệu), có mã truy xuất nguồn gốc điện tử****	4
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	12
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	3
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	3
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	2
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	2
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng)****	2

<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng trên bao bì, nhãn của sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	13
4.1. Khu vực phân phối chính	5
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài thị trường cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Thị trường trong địa bàn cấp tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Thị trường ngoài địa bàn cấp tỉnh	4
<input type="checkbox"/> Thị trường quốc tế (có hợp đồng và minh chứng thực hiện hợp đồng)	5
4.2. Tổ chức phân phối (<i>Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm</i>)	3
<input type="checkbox"/> Không có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	0
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý phân phối	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối	2
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý	3
4.3. Quảng bá sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động quảng bá sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có 03 hoạt động quảng bá sản phẩm trở xuống	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm trong tỉnh	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm, có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hơn 03 hoạt động quảng bá sản phẩm và có website của cơ sở (hoặc quảng bá trên mạng xã hội hoạt động thường xuyên) và có tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và quốc tế	5
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	12
5.1. Câu chuyện sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Không có câu chuyện sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và thể hiện trên tờ rơi	2
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi và website (dưới dạng hình ảnh, clip,...)	3
<input type="checkbox"/> Có câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa, thể hiện trên tờ rơi, website (dưới dạng hình ảnh, clip,...) và đưa vào nội dung truy xuất nguồn gốc điện tử ****	5
5.2. Cấu trúc câu chuyện sản phẩm	2
<i>Chỉ áp dụng khi có câu chuyện sản phẩm</i>	
<input type="checkbox"/> Đơn giản	0
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích	1
<input type="checkbox"/> Ngắn gọn, xúc tích và có văn phong kể chuyện	2
5.3. Trí tuệ/bản sắc địa phương <i>Yêu cầu: Nội dung câu chuyện sản phẩm OCOP phải thể hiện rõ nguồn gốc, tài nguyên bản địa, văn hóa, bản sắc địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục.</i>	5
<input type="checkbox"/> Giống với câu chuyện sản phẩm của chủ thể khác, hoặc sản phẩm khác của cùng chủ thể	0

<input type="checkbox"/> Có câu chuyện riêng, gắn với nguồn gốc xuất xứ sản phẩm***	1
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương và giá trị đặc trưng của sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Nội dung câu chuyện mang sắc thái truyền thống, văn hóa địa phương, giá trị đặc trưng của sản phẩm, có tính truyền cảm và thuyết phục	5
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	15
6.1. Hình dáng so với loại sản phẩm	5
<input type="checkbox"/> Trung bình	1
<input type="checkbox"/> Đẹp, ấn tượng	3
<input type="checkbox"/> Rất đẹp và ấn tượng*****	5
6.2. Màu sắc	5
<input type="checkbox"/> Phù hợp với đặc tính sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Đẹp, bắt mắt so với đặc tính sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Rất đẹp, bắt mắt và ấn tượng so với đặc tính sản phẩm	5
6.3. Kích thước, hình dạng bề ngoài	5
<input type="checkbox"/> Không đồng đều	0
<input type="checkbox"/> Không đồng đều, chấp nhận được	1
<input type="checkbox"/> Tương đối đồng đều	3
<input type="checkbox"/> Đồng đều****	5
7. TÍNH ĐỘC ĐÁO	10
<i>Chất lượng: Có nét riêng, khác biệt, có dấu hiệu nhận biết rõ ràng so với sản phẩm khác, tiềm năng thành thương hiệu của địa phương</i>	
<input type="checkbox"/> Trung bình	2
<input type="checkbox"/> Tương đối độc đáo	5
<input type="checkbox"/> Độc đáo, mang tính đặc trưng****	7
<input type="checkbox"/> Rất độc đáo và có tính đặc trưng*****	10
8. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM	5
<input type="checkbox"/> Không có hoạt động kiểm soát chất lượng sản phẩm	0
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ chất lượng sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch kiểm soát nội bộ gắn với truy xuất nguồn gốc theo quy định***	5
9. CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU	5
<i>Ghi chú: Đánh giá dựa trên các hợp đồng xuất khẩu đã thực hiện, hoặc các chứng nhận chất lượng đã được cấp, hoặc các thông tin về đánh giá thị trường, kết quả xúc tiến thương mại ở các thị trường tiềm năng.</i>	
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến thị trường khu vực Đông Nam Á	1
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu các thị trường ngoài khu vực Đông Nam Á	3
<input type="checkbox"/> Có thể xuất khẩu đến các thị trường có tiêu chuẩn cao (Mỹ, Nhật, EU...)	5
TỔNG CỘNG	100

Ghi chú: Dấu sao là yêu cầu tối thiểu phải đạt theo các cấp độ sao (*** - 3 sao; **** - 4 sao; ***** - 5 sao)

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

26. Bộ sản phẩm: Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch
(Sản phẩm: Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch)

Tên sản phẩm:

Mã số sản phẩm.(T)-.(X)-.(STT).-20.....

T: Mã tỉnh- X: Mã xã- STT: Số Thứ tự sản phẩm do xã lập thống kê - Năm đánh giá. Mã đơn vị hành chính theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

Tên chủ thể sản xuất:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Các tiêu chí	Thang điểm
Phần A	40
SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG (35 Điểm)	
1. TỔ CHỨC DỊCH VỤ CỘNG ĐỒNG	14
1.1. Bộ phận điều phối quản lý và điều hành dịch vụ	3
<input type="checkbox"/> Có Bộ phận điều phối quản lý và điều hành dịch vụ	1
<input type="checkbox"/> Có Bộ phận điều phối quản lý và điều hành dịch vụ, có kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch quản lý, điều hành	3
1.2. Cơ chế quản lý/quy định	5
<input type="checkbox"/> Có cơ chế/quy định quản lý hoạt động dịch vụ	1
<input type="checkbox"/> Có cơ chế quản lý/quy định quản lý hoạt động dịch vụ được phân nhiệm rõ ràng	3
<input type="checkbox"/> Có cơ chế quản lý/quy định quản lý hoạt động dịch vụ được phân nhiệm rõ ràng trên cơ sở người dân địa phương tham gia quản lý và vận hành và hưởng lợi (trực tiếp/gián tiếp)	5
1.3. Bảo vệ môi trường trong cộng đồng làm du lịch/điểm du lịch	4
<input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể về bảo vệ môi trường (thu gom rác thải, nước thải sinh hoạt...)	1
<input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể và trang bị hạ tầng kỹ thuật chung về bảo vệ môi trường	2
<input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể và có trang bị hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường và triển khai mô hình cộng đồng tự quản về môi trường	3
<input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể và có trang bị hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường và triển khai mô hình cộng đồng tự quản về môi trường, đạt chuẩn tiêu chí về môi trường trong xây dựng NTM hoặc có đánh giá tác động môi trường theo quy định hiện hành	4
1.4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm	2
<input type="checkbox"/> Có giải pháp tiết kiệm năng lượng (bằng hoạt động cụ thể)	1
<input type="checkbox"/> Có giải pháp tiết kiệm, thu hồi năng lượng, tái sử dụng năng lượng, nguyên liệu tại địa phương và sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường	2
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM	12
2.1. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm dịch vụ du lịch	5
<input type="checkbox"/> Phát triển dựa trên sản phẩm của nơi khác, có dựa trên lợi thế và đặc trưng của địa phương	1
<input type="checkbox"/> Phát triển dựa trên ý tưởng của mình, không trùng lặp với các sản phẩm du lịch khác	3
<input type="checkbox"/> Có tính độc đáo, khác biệt và có gắn kết các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương vào sản phẩm du lịch	5
2.2. Tổ chức dịch vụ theo thị trường mục tiêu	2
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch phát triển thị trường mục tiêu	1
<input type="checkbox"/> Có kế hoạch và có các sản phẩm dịch vụ du lịch phù hợp với thị trường mục tiêu.	2
2.3. Bảo vệ, bảo tồn các di sản văn hóa, thiên nhiên, đa dạng sinh học liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch	5
<input type="checkbox"/> Có hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa/thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học	1

<input type="checkbox"/> Có Chương trình/kế hoạch chung của cộng đồng, có hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa/thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học	3
<input type="checkbox"/> Có Chương trình/kế hoạch chung của cộng đồng, cả cộng đồng đều có hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa/thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học	5
3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG	14
3.1. Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hộ sản xuất/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh; hoặc trang trại; hoặc tổ hợp tác (có giấy đăng ký kinh doanh theo quy định)	1
<input type="checkbox"/> Công ty TNHH; hoặc doanh nghiệp tư nhân; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương <51%	2
<input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng người địa phương $\geq 51\%$; hoặc các đối tượng còn lại	3
3.2. Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc người khuyết tật	1
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ, không phải là đồng bào dân tộc thiểu số, không phải là người khuyết tật	0
<input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ; hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số; hoặc là người khuyết tật	1
3.3. Sử dụng lao động địa phương	4
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 25% đến dưới 50% lao động là người trên địa bàn cấp xã	1
<input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp xã	2
<input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp xã	4
3.4. Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	3
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình hoặc năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề; các loại hình khác: Năm trước liền kề năm đánh giá có lợi nhuận cao hơn so với năm trước liền kề.	1
<input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá trở lên hoặc có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá; các loại hình khác: Có 02 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận tính từ năm trước liền kề năm đánh giá****	3
3.5. Sở hữu trí tuệ	3
<input type="checkbox"/> Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố (đã qua vòng thẩm định hình thức)***	1
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng đối với dịch vụ du lịch được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>)****	2
<input type="checkbox"/> Các nhãn hiệu sử dụng đối với dịch vụ du lịch được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu và có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (<i>trường hợp sản phẩm đã được nhà nước bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận thì phải có văn bản ghi nhận quyền sử dụng</i>) và có Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, hoặc Bằng sáng chế, hoặc Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (trừ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với nhãn hiệu).	3
Phần B KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm)	25
4. TIẾP THỊ	17
4.1. Liên kết chuỗi giá trị trong quảng bá sản phẩm du lịch	5
<input type="checkbox"/> Có đại diện/đại lý quảng bá sản phẩm	1
<input type="checkbox"/> Có ≥ 3 đại diện/đại lý quảng bá sản phẩm trong và ngoài tỉnh	3
<input type="checkbox"/> Có ≥ 5 đại diện/đại lý quảng bá sản phẩm trong và ngoài tỉnh	5
4.2 Liên kết vùng và chuỗi giá trị trong sản phẩm dịch vụ du lịch	3
<input type="checkbox"/> Có liên kết với các điểm dịch vụ du lịch khác trong tỉnh để hình thành sản phẩm du lịch	1

<input type="checkbox"/> Có liên kết với các điểm dịch vụ du lịch khác trong và ngoài tỉnh để hình thành sản phẩm du lịch	2
<input type="checkbox"/> Có liên kết với các điểm dịch vụ du lịch khác trong, ngoài tỉnh và quốc tế để hình thành sản phẩm du lịch	3
4.3. Tổ chức quảng bá, bán hàng	2
<i>(Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm)</i>	
<input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý quảng bá, phân phối sản phẩm du lịch	1
<input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý quảng bá, phân phối, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý/phân phối sản phẩm du lịch	2
4.4. Quảng bá sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá, có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch	1
<input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá, có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch, có sử dụng kênh đặt dịch vụ trực tuyến (online)	2
<input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá, có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch, có sử dụng kênh đặt dịch vụ trực tuyến (online) trong nước và quốc tế uy tín (Booking, Agoda, NPB, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...)	3
<input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá quốc tế, có trang thông tin điện tử (website) bằng tiếng nước ngoài giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch, có sử dụng kênh đặt dịch vụ trực tuyến (online) trong nước và quốc tế uy tín (Booking, Agoda, NPB, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...) có hoạt động quảng bá quốc tế	4
4.5. Bộ nhận diện quảng bá sản phẩm	3
<input type="checkbox"/> Có tờ rơi quảng bá về dịch vụ du lịch	1
<input type="checkbox"/> Có phim ngắn (video clip), tranh ảnh áp-phích (poster), có thông tin quảng bá về dịch vụ du lịch trên các ấn phẩm	2
<input type="checkbox"/> Có phim ngắn (video clip), tranh ảnh áp-phích (poster), có thông tin quảng bá về dịch vụ du lịch trên các ấn phẩm được thể hiện bằng tiếng Việt và ít nhất 01 tiếng nước ngoài phù hợp.	3
5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM	8
5.1. Câu chuyện sản phẩm	4
<input type="checkbox"/> Có Cẩm nang/câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch	1
<input type="checkbox"/> Có Cẩm nang hoặc câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch có tính riêng, đặc sắc, thể hiện trí tuệ bản sắc địa phương	2
<input type="checkbox"/> Có Cẩm nang hoặc câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch có tính riêng, đặc sắc, thể hiện trí tuệ bản sắc địa phương và được thể hiện bằng tiếng nước ngoài phù hợp	4
5.2. Trình bày câu chuyện sản phẩm	2
<input type="checkbox"/> Cẩm nang/câu chuyện được tư liệu hóa và trình bày tại điểm cung cấp dịch vụ du lịch	1
<input type="checkbox"/> Cẩm nang/câu chuyện được tư liệu hóa và trình bày tại điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.	2
5.3. Sản phẩm dịch vụ du lịch trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới	2
<input type="checkbox"/> Dịch vụ du lịch do cộng đồng cung cấp/ Điểm du lịch trên địa bàn xã hoặc thôn, bản, ấp chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới hoặc không thuộc khu vực nông thôn.	1
<input type="checkbox"/> Dịch vụ du lịch do cộng đồng cung cấp/ Điểm du lịch trên địa bàn xã hoặc thôn, bản, ấp đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới	2
Phần C CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm)	35
6. Vị trí	3
<input type="checkbox"/> Thuận lợi, dễ tiếp cận	1
<input type="checkbox"/> Thuận lợi, dễ tiếp cận, liền kề khu vực có lợi thế phát triển du lịch	2
<input type="checkbox"/> Thuận lợi, dễ tiếp cận, liền kề và có kết nối với khu vực/địa điểm có lợi thế phát triển du lịch khác.	3
7. Kiến trúc và cảnh quan môi trường	3
<input type="checkbox"/> Cảnh quan môi trường sạch đẹp	1

<input type="checkbox"/> Cảnh quan môi trường sạch đẹp, kiến trúc mang đặc trưng vùng miền, có tính dân tộc;	2
<input type="checkbox"/> Cảnh quan môi trường sạch đẹp, kiến trúc mang đặc trưng vùng miền, có tính dân tộc; xã/thôn đạt tiêu chí sáng - xanh - sạch đẹp trong xây dựng nông thôn mới	3
8. Đáp ứng điều kiện kinh doanh dịch vụ	3
<i>Lựa chọn một trong hai trường hợp sau:</i>	
a. Trường hợp 1: Dịch vụ du lịch do cộng đồng cung cấp	
<input type="checkbox"/> Các cơ sở cung cấp dịch vụ đáp ứng đủ yêu cầu về đăng ký kinh doanh và điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật	1
<input type="checkbox"/> Các cơ sở cung cấp dịch vụ đáp ứng đủ yêu cầu về đăng ký kinh doanh và điều kiện kinh doanh và có cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo Luật Du lịch	3
b. Trường hợp 2: Điểm dịch vụ du lịch	
<input type="checkbox"/> Đáp ứng đủ điều kiện về đăng ký kinh doanh và điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật	1
<input type="checkbox"/> Đáp ứng đủ điều kiện về đăng ký kinh doanh và điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và được công nhận điểm du lịch hoặc có cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo Luật Du lịch	3
9. Đảm bảo an toàn và an ninh trật tự	2
<i>Lựa chọn một trong hai trường hợp sau:</i>	
a. Trường hợp 1: Dịch vụ du lịch do cộng đồng cung cấp	
<input type="checkbox"/> Các cơ sở cung cấp dịch vụ đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật	1
<input type="checkbox"/> Các cơ sở cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu (1) và có thực hiện hướng dẫn, tập huấn thường xuyên/định kỳ cho nhân viên	2
b. Trường hợp 2: Dịch vụ du lịch do tổ chức, cá nhân cung cấp	
<input type="checkbox"/> Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật	1
<input type="checkbox"/> Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và có thực hiện hướng dẫn, tập huấn thường xuyên/định kỳ cho nhân viên	2
10. Tính hoàn thiện của quá trình dịch vụ	3
<input type="checkbox"/> Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống địa phương	1
<input type="checkbox"/> Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống và sản phẩm OCOP của địa phương, có tài liệu giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ.	2
<input type="checkbox"/> Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống và sản phẩm OCOP của địa phương, có tài liệu giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ, địa điểm bán có hạ tầng (bãi đỗ, nhà vệ sinh, khu giới thiệu về dịch vụ) được bố trí hài hòa.	3
11. Hoạt động trải nghiệm	2
<input type="checkbox"/> Có hoạt động trải nghiệm	1
<input type="checkbox"/> Có mô hình hoạt động trải nghiệm	2
12. Quản lý và nhân viên	3
<input type="checkbox"/> Có dưới 50% lao động tham gia quản lý và nhân viên đã được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ	1
<input type="checkbox"/> Có từ 50 - 75% lao động tham gia quản lý và nhân viên đã qua đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ	2
<input type="checkbox"/> Trên 75% lao động tham gia quản lý và nhân viên đã qua đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ; có nhân viên tiếp đón thành thạo ít nhất 1 ngoại ngữ	3
13. Chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch	4
<input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn	1
<input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao	2

<input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao và được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá, bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...).	3
<input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao, mang đặc sắc vùng miền và được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá, bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...).	4
14. Chất lượng phục vụ	4
<input type="checkbox"/> Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo	1
<input type="checkbox"/> Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo, được du khách đánh giá cao	2
<input type="checkbox"/> Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo, được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá, bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...).	4
15. Tiện nghi	3
<i>Lựa chọn một trong hai trường hợp sau:</i>	
a. Trường hợp 1: Dịch vụ du lịch do cộng đồng cung cấp	
<input type="checkbox"/> Hạ tầng giao thông nội bộ thuận tiện, điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ	1
<input type="checkbox"/> Hạ tầng giao thông nội bộ thuận tiện, điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ, xã/thôn có các tiêu chí (giao thông, điện, nước, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm) đạt chuẩn nông thôn mới.	3
b. Trường hợp 2: Dịch vụ du lịch do tổ chức, cá nhân cung cấp	
<input type="checkbox"/> Có hệ thống điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ	1
<input type="checkbox"/> Có hệ thống điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ, đảm bảo chất lượng và khách đánh giá cao.	3
16. Hoạt động thu hút khách du lịch	3
<input type="checkbox"/> Có cung cấp, tổ chức hoạt động trình diễn lễ hội, văn hóa tại điểm dịch vụ du lịch	1
<input type="checkbox"/> Có cung cấp, tổ chức hoạt động trình diễn lễ hội, văn hóa tại điểm dịch vụ du lịch và mang tính cộng đồng ít nhất 2 lần/năm	2
<input type="checkbox"/> Có cung cấp, tổ chức hoạt động trình diễn lễ hội, văn hóa tại điểm dịch vụ du lịch và mang tính cộng đồng, đặc sắc văn hóa dân tộc, vùng miền ít nhất 2 lần/năm	3
17. Hàng hóa dịch vụ (ăn uống, đồ lưu niệm...)	2
<input type="checkbox"/> Hàng hóa dịch vụ có nguồn gốc rõ ràng, có tiêu chuẩn chất lượng phù hợp mang tính đặc sản địa phương	1
<input type="checkbox"/> Hàng hóa dịch vụ có nguồn gốc rõ ràng, có tiêu chuẩn chất lượng phù hợp mang tính đặc sản địa phương, và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, có sản phẩm OCOP được bày, bán	2
TỔNG CỘNG	100

Ý kiến của người đánh giá:

.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đánh giá
 (Ký và ghi rõ họ tên)



Phụ lục III

**MẪU MỘT SỐ VĂN BẢN TRONG HỒ SƠ SẢN PHẨM, HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP**

*(Kèm theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

Mẫu số 01	Phiếu đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP
Mẫu số 02	Báo cáo tự đánh giá về sản phẩm
Mẫu số 03	Báo cáo đánh giá một số nội dung của hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

Mẫu số 01: Phiếu đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐĂNG KÝ
Tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP
của tỉnh..... năm**

1. Thông tin về đơn vị đăng ký:

- Tên đơn vị:
- Họ tên người đại diện pháp lý:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại:..... Email:.....

2. Tên sản phẩm:

3. Nhóm sản phẩm đăng ký (Ngành, Nhóm, Phân nhóm¹):.....4. Lần đăng ký đánh giá: Lần đầu Nâng hạng: Đánh giá lại:

5. Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo đánh giá về sản phẩm theo Bộ tiêu chí (bản gốc, bản điện tử).
- Sản phẩm mẫu (số lượng):.....

Cam đoan những thông tin trong Phiếu đăng ký là đúng sự thật, chúng tôi xin cam kết tuân thủ các quy định về đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, chịu trách nhiệm trước Hội đồng và pháp luật về Hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm.

....., ngày..... tháng.....năm....

ĐẠI DIỆN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

¹ Theo Phụ lục I về Danh mục phân loại sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ

DÀNH CHO ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Phiếu số:-...../PĐK- (Mã tỉnh) - (Mã xã) - (Năm)

Ngày nhận:.....

Người tiếp nhận:.....Chữ ký:

Cơ quan tiếp nhận*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)***DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ OCOP CẤP TỈNH**

Phiếu số:-...../PĐK- (Mã tỉnh) - (Mã xã) - (Năm)

Ngày nhận:.....

Người tiếp nhận:.....Chữ ký:

Cơ quan tiếp nhận*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 02: Báo cáo tự đánh giá về sản phẩm

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ SẢN PHẨM
(Dành cho chủ thể có sản phẩm đăng ký)

Phần I
THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chủ thể:
2. Loại hình tổ chức:
3. Địa chỉ:
4. Điện thoại:Email:
5. Tên người đại diện pháp luật:
 - Họ tên:.....
 - Giới tính:.....(Nam/nữ); Dân tộc:
 - Địa chỉ thường trú:.....
6. Ngày thành lập/đăng ký kinh doanh:..... Số giấy đăng ký (nếu có):
.....
7. Tên sản phẩm/dịch vụ, mô tả về quy cách sản phẩm, tiêu chuẩn:
.....
.....

Đánh dấu (✓) vào mục tương ứng:

- a) Giấy đăng ký kinh doanh:
- b) Đã công bố chất lượng sản phẩm theo quy định:
- c) Đã có các điều kiện sản xuất theo quy định:
 - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật cho sản xuất sản phẩm:
 - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất bắt buộc theo quy định cho sản phẩm (đối với các sản phẩm bắt buộc theo quy định):
- d) Đã có đăng ký sở hữu trí tuệ:
 - + Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:
 - + Văn bản ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận:
 - + Bằng sáng chế
 - + Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp:

+ Giấy chứng nhận bản quyền tác giả

+ Khác (ghi rõ):

8. Lịch sử hình thành của chủ thể (nêu các giai đoạn hình thành và phát triển):

.....

.....

9. Cơ cấu tổ chức của chủ thể:

.....

Phần II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH

Nội dung yêu cầu: Đánh giá kết quả triển khai phương án sản xuất, kinh doanh của chủ thể theo Phương án sản xuất, kinh doanh khi tham gia OCOP.

Lưu ý: trình bày rõ một số nội dung sau:

- Tổ chức vùng nguyên liệu, công nghệ sản xuất, sơ chế, chế biến, đóng gói sản phẩm của chủ thể.
- Sự thay đổi về chất lượng sản phẩm: chất lượng, tiêu chuẩn chất lượng, bao bì, nhãn mác, hình thức đóng gói,...
- Thị trường phân phối sản phẩm.
- Kết quả sản xuất, kinh doanh: doanh thu, lợi nhuận.

Phần III

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO BỘ TIÊU CHÍ SẢN PHẨM OCOP

- Căn cứ vào Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tương ứng với sản phẩm đăng ký, chủ thể tự đánh giá về kết quả (điểm số) có thể đạt theo thứ tự từng tiêu chí.

- Mô tả, chứng minh về kết quả tương ứng (mô tả, tài liệu minh chứng cho nội dung mô tả, được sắp xếp theo thứ tự các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí).

- Tài liệu minh chứng kèm theo vào phụ lục của Báo cáo, tham khảo hướng dẫn theo bảng dưới đây:

TT	Nội dung	Yêu cầu
-	Giấy đăng ký kinh doanh	Bản sao chứng minh hoạt động kinh doanh hợp pháp (đối với các đơn vị/cá nhân có đăng ký kinh doanh)
-	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất	Bản sao (đối với sản phẩm cần phải có giấy chứng nhận theo quy định hiện hành)
-	Nguồn gốc nguyên liệu, vùng nguyên liệu, liên kết chuỗi	Bản sao tài liệu: Giấy xác nhận an toàn thực phẩm đối với vùng nguyên liệu, hợp đồng mua bán/hợp đồng nguyên tắc, thỏa thuận liên kết,

TT	Nội dung	Yêu cầu
		thanh lý hợp đồng, hóa đơn chứng từ hợp lệ... chứng minh nguồn gốc nguyên liệu, liên kết chuỗi.
-	Bảo vệ môi trường, sử dụng công nghệ theo hướng bền vững	Bản sao hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định; hình ảnh minh chứng về thực hiện giải pháp bảo vệ môi trường; hình ảnh, mô tả công nghệ sử dụng theo hướng bền vững.
-	Sử dụng lao động địa phương	Danh sách lao động đóng bảo hiểm có xác nhận của chủ thể, bao gồm cả nơi thường trú.
-	Tăng trưởng sản xuất kinh doanh	- Bản sao Tài liệu minh chứng kết quả phân loại hợp tác xã hoặc báo cáo tài chính 2 năm gần nhất. - Bản sao Báo cáo tài chính của chủ thể 2 năm gần nhất.
-	Sở hữu trí tuệ	Minh chứng thể hiện Đơn đăng ký nhãn hiệu đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận hoặc công bố. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu; văn bằng ghi nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận; Bằng sáng chế, Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp,...
-	Phát triển thị trường, hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại	Bản sao tài liệu: Hợp đồng, cam kết, ký gửi, đặt hàng, biên nhận, hóa đơn, chứng từ để minh chứng xác nhận về phân phối sản phẩm, xuất khẩu sản phẩm, hoạt động xúc tiến thương mại...
-	Quảng bá sản phẩm	Tài liệu minh chứng về website, hoạt động quảng bá.
-	Câu chuyện về sản phẩm	Bản sao tờ rơi, hình ảnh, phim, ghi âm... minh chứng về câu chuyện của sản phẩm
-	Công bố chất lượng sản phẩm	Bản sao tài liệu, chứng minh chất lượng sản phẩm được công bố
-	Phiếu kết quả kiểm nghiệm chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn công bố	Bản sao tài liệu chứng minh đạt tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm.
-	Mã số mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc,	Bản sao tài liệu, chứng minh mã, tem, sở hữu thương hiệu...
-	Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, kiểm soát chất lượng	Bản sao tài liệu: chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chứng minh hệ thống quản lý đạt tiêu chuẩn
-	Giải thưởng của sản phẩm, bình chọn của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế...	Bản sao tài liệu, minh chứng về các thành tích, giải thưởng, bình chọn...

Đối với sản phẩm đăng ký đánh giá, phân hạng lại: Cần rà soát, cập nhật những nội dung mới và đánh giá về những thay đổi, kết quả đạt được sau 3 năm được công nhận OCOP: về nguyên liệu, công nghệ sử dụng, bao bì, nhãn mác, công bố chất lượng, thị trường tiêu thụ, sản lượng, doanh thu; bổ sung các giấy tờ minh chứng pháp lý có thời hạn;....

Phần IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH

Trình bày những định hướng, kế hoạch của chủ sở hữu trong thời gian tới về phát triển sản phẩm, tổ chức sản xuất, thị trường.

....., ngày..... tháng..... năm.....
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CƠ SỞ
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 03: Báo cáo đánh giá một số nội dung của hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Đánh giá một số nội dung của hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỒ SƠ SẢN PHẨM

1. Tên chủ thể:
2. Loại hình tổ chức:
3. Địa chỉ:
4. Tên người đại diện pháp luật:
 - Họ tên:.....
 - Giới tính:.....(Nam/nữ); Dân tộc:
 - Địa chỉ thường trú:.....
5. Sản phẩm đăng ký đánh giá:

II. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA HỒ SƠ SẢN PHẨM

1. Về sử dụng nguyên liệu địa phương: *(Nội dung thể hiện rõ mô tả của chủ thể và đánh giá về tình hình sử dụng nguyên liệu thực tế của chủ thể trên địa bàn xã).*

2. Về sử dụng lao động địa phương: *(Nội dung thể hiện rõ mô tả của chủ thể và đánh giá về tình hình sử dụng thực tế về lao động địa phương của chủ thể trên địa bàn xã).*

3. Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm: *(Nhận xét về nguồn gốc sản phẩm (truyền thống, sản phẩm mới) của chủ thể dựa trên thực tế của địa phương).*

4. Bản sắc/trí tuệ địa phương: *Đánh giá các giá trị văn hóa, tri thức bản địa (giống, nguyên liệu, điều kiện sản xuất), kinh nghiệm sản xuất của cộng đồng và phương thức sản xuất đặc trưng của địa phương, tạo nên sự khác biệt của sản phẩm).*

Ủy ban nhân dân xã.... đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh.... đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cho sản phẩm.... của

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ....
(Ký tên và đóng dấu)